**HÌNH CHỮ NHẬT**

**TOÁN**

**-- 76 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Có được biểu tượng về hình dạng, đặc điểm, tên gọi của hình chữ nhật.

- Liên hệ với những tình huống trong thực tế cuộc sống có liên quan đến hình dạng, đặc điểm tên gọi của hình chữ nhật.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Thông qua việc quan sát, phân loại xác định đặc điểm của các HCN, HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Phiếu học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Thực hiện đo độ dài các cạnh của hình chữ nhật mà em vẽ , ghi lại số đo dùng ê ke kiểm tra lại các góc của hình chữ nhật, nói cho bạn nghe các cạnh, các góc của hình chữ nhật  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (12-15’)**  **-** Mục tiêu:  + HS nhận biết được hình chữ nhật có 4 góc vuông, có hai cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau  + Độ dài cạnh dài gọi là chiều dài, độ dài cạnh ngắn gọi là chiều rộng.  **-** Cách tiến hành:  - GV cho HS quan sát hình vẽ SGK.  **-** GV chỉ hình giới thiệu cách đọc tên các đỉnh, cạnh và góc của hình chữ nhật  - GV giới thiệu cách viết AB = CD được hiểu là độ dài cạnh AB bằng độ dài cạnh CD  - GV đưa ra HCN  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **(15’)**  **-** Mục tiêu:  + HS quan sát hình vẽ nhận biết,đọc tên các hình chữ nhật, dùng ê kê và thước thẳng để kiểm tra xem hình đã cho có phải là hình chữ nhật hay không?  + HS Biết đo độ dài của hình chữ nhật, nêu cách kẻ thêm đoạn thẳng để được hình chữ nhật, vẽ HCN trên lưới ô vuông.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T107**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 1  + Vì sao con biết hình ABCD là hình chữ nhật  - GV hỏi TT với hình NNPQ  - GV mời học sinh nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2/T108**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 2  + Vì sao con biết hình ABCD là hình chữ nhật, hình MNPQ không phải là HCN  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Đo rồi cho biết độ dài các cạnh của mỗi hình chữ nhật trên  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3/T108**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 3  - Các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4/T108**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4  - GV chốt lại và vẽ mẫu  - Sau khi thực hành vẽ trên vở ô ly con có thể chia sẻ những lưu ý mà bản thân con rút ra được trong quá trình vẽ HCN?  - GV nhận xét  **4. Hoạt động vận dụng: (6’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn:vẽ và cắt HCN trên giấy thủ công, đặt tên hình và đọc tên các đỉnh, các cạnh có độ dài bằng nhau.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 5/T108**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia nhóm, làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  + Các em có thể dặt cho hình và chỉ ra đâu là chiều dài đâu là chiều rộng trong hình mà con vừa cắt?  + Các em đo rồi nêu độ dài của chiều dài, độ dài của chiều rộng?  - GV nhận xét, khen HS  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  + Qua bài học hôm nay con biết thêm được điều gì.  + Thuật ngữ toán học nào con cần nhớ  + Điều gì thú vị con phát hiện ra khi học hình chữ nhật  - GV nhận xét tiết học | - HS tham gia trò chơi- HS làm việc theo nhóm đôi  + Trả lời: đại diện trả lời : Các hình chữ nhật có độ dài khác nhau nhưng đều có đặc điểm chung là hai cạnh dài bằng nhau, hai cạnh ngắn bằng nhau và đều có 4 góc vuông  + HS khác nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hình vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe các đỉnh, cạnh, góc của hình chữ nhật:  + Học sinh dựa vào ô vuông nhỏ để nhận biết là HCN có hai cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau, 4 góc đều vuông  + Học sinh quan sát lắng nghe  + HS thực hành theo cặp đọc tên các đỉnh, cạnh góc vuông của hình chữ nhật, viết các cạnh bằng nhau của hình chữ nhật.  + Đại diện nêu lại  + HS khác nhận xét.  - 1 HS nêu yêu cầu bài  + HS chỉ và đọc tên các hình chữ nhật có trong hình đã cho  + Đại diện một vài cặp trả lời  - Con dựa vào lưới ô vuông, con thấy hình ABCD có 4 góc vuông, có cạnh AB và cạnh CD gồm có độ dài là 3 ô vuông, cạnh BC và AD có độ dài là 4 ô vuông  + HS đo rồi nêu kết quả :  - HS khác nhận xét  - 1 HS nêu đề bài  + HS thảo luận nêu cách kẻ:  + Đại diện nhóm trả lời : Muốn kẻ thêm một đoạn thẳng vào hình để được HCN con dựa vào lưới ô vuông của hình để kẻ  + HS nêu cụ thể cách kẻ của từng hình.  - 1 HS nêu đề bài  + HS quan sát các thao tác vẽ HCN trên lưới ô vuông trong SGK  + HS chỉ và nói cho bạn nghe cách vẽ  + HS quan sát  + HS thực hành vẽ trên vở ô ly  + HS chia sẻ trước lớp  - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Các nhóm làm việc vào giấy thủ công  - Đại diện nhóm trình bày:  - Lấy giấy thủ công, mặt sau giấy thủ công đã có kẻ ô vuông HS vẽ một HCN tùy ý trên lưới ô vuông đó.  - Cắt rời HCN vừa kẻ ra khỏi tờ giấy thủ công và chia sẻ với bạn HCN vừa cắt  - HS nêu |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................